**TUẦN 30**

 **Thứ 2, ngày 08 tháng 4 năm 2024**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

 **SHDC: Chung tay bảo vệ cảnh quan địa phương**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Giao lưu với khách mời về bảo vệ cảnh quan địa phương. Nghe phổ biến các hoạt động chung tay chăm sóc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên của địa phương.

 - Năng lực giao tiếp và hợp tác, tư duy: Giới thiệu được với bạn bè ,người thân về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

- Thực hiện được một số việc làm cụ thể để chăm sóc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

m cụ thể để chăm sóc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

**1. Chào cờ: *(BGH, TPT Đội, GV trực ban)***

**2. Sinh hoạt dưới cờ***:* Chung tay bảo vệ cảnh quan địa phương

- HS Giao lưu với khách mời về bảo vệ cảnh quan địa phương.Nghe phổ biến các hoạt động chung tay chăm sóc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên của địa phương.

- Học sinh tham gia và chia sẻ suy nghĩ của bản thân sau khi tham gia

**3. Vận dụng, trải nghiệm**

- HS nêu cảm nhận của mình sau buổi sinh hoạt.

- HS nghe GV tổng kết, tuyên dương.

**IV. Nội dung điều chỉnh:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

 **Tiết 2 TIẾNG VIỆT**

**Bài 21. Tiết 1: Đọc: Những cánh buồm**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ văn bản *Những cánh buồm*, biết đọc diễn cảm phù hợp với lời kể, tả giàu hình ảnh, giàu cảm xúc trong bài .

- Hiểu nghĩa của từ ngữ, hình ảnh miêu tả cánh buồm qua lời văn miêu tả cánh buồm của tác giả.

- Hiểu được bài đọc muốn nói thông qua hình ảnh cánh buồm: Tình yêu, sự gắn bó với làng quê của tác giả. Cảm nhận được cảm xúc của tác giả đối với vẻ đẹp bình dị của đất nước, quê hương.

- Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Tranh ảnh minh họa bài đọc.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- Tổ chức trò chơi để khởi động bài học.

**2. Khám phá:**

\* Hoạt động 1: Đọc đúng.

- HS nghe GV đọc mẫu

- HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc diễn cảm các lời thoại với ngữ điệu phù hợp.

- 1 HS đọc toàn bài.

- HS chia đoạn, HS đọc nối tiếp đoạn.

- HD luyện đọc từ khó, luyện đọc câu

\* Hoạt động 2: Đọc diễn cảm.

- GV đọc mẫu lần 2: Đọc diễn cảm toàn bài, nhấn giọng vào những từ ngữ nhấn giọng ở những từ ngữ thể hiện cảm xúc của tác giả ( Những cánh buồm xuôi ngược giữa dòng sông phẳng lặng ; Giọng đọc thể hiện sự trìu mến , thiết tha ở những câu so sánh : Có cánh màu nâu như màu áo của mẹ tôi ,...

- 4 HS đọc nối tiếp đoạn.

- HS luyện đọc theo nhóm bốn

- Thi đọc diễn cảm trước lớp

**3. Luyện tập:**

3.1. Tìm hiểu bài.

- HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hòa động cá nhân,…

- HS nêu nội dung bài.

3.2. Luyện đọc lại.

- Nghe GV Hướng dẫn lại cách đọc diễn cảm.

- Một số học sinh đọc nối tiếp.

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương.

**4. Vận dụng trải nghiệm:**

- Bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh thi đọc diễn cảm bài văn.

 **IV. Nội dung điều chỉnh:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: GDTC**

 **(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 4: TOÁN**

 **Bài 61: Phép trừ phân số. Tiết 3: Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Luyện tập, củng cố kĩ năng thực hiện phép cộng, phép trừ các phân số có cùng mẫu số, khác mẫu số (có một mẫu số chia hết cho các mẫu số còn lại). Áp dụng vào các bài toán có lời văn đơn giản.

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II.Đồ dùng dạy học:**

- Bài giảng Power point.

**III.Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:** Trò chơi: Truyền điện

**2. Luyện tập:**

Bài 1. Tính (Làm việc cá nhân)

- 2 HS lên bảng thực hiện. HS lớp làm vào vở.

- HS nêu kết quả, HS nhận xét

- HS nghe GV nhận xét chung, tuyên dương.

Bài 2: Rút gọn rồi tính. (Làm việc nhóm 2)

- HS nêu yêu cầu BT.

- HS nêu cách rút gọn hai phân số.

- HS làm bài theo nhóm 2 vào vở. 1 nhóm làm vào phiếu bài tập.

- Các nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- Nghe GV nhận xét chung, tuyên dương.

Bài 3: (Làm việc cá nhân)

- HS làm miệng

- HS trả lời, HS khác nhận xét.

- Nghe GV nhận xét chung, tuyên dương.

Bài 4: (Làm việc nhóm 4)

- 1 HS nêu cách làm.

- Các nhóm làm việc theo yêu cầu của GV

- Đại diện các nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- Nghe GV nhận xét chung, tuyên dương. Giới thiệu hình minh họa Sao Thổ cho HS quan sát.

Bài 5: (Làm việc cá nhân)

- HS phân tích bài toán.

- HS làm bài cá nhân vào vở.

- HS trình bày bài làm. HS khác nhận xét.

**4. Vận dụng trải nghiệm:**

- GV tổ chức Trò chơi Ai nhanh Ai đúng. GV ghi 4 phép tính trừ. HS lần lượt trả lời kết quả từng phép tính. Ai trả lời nhanh và chính xác hơn sẽ được tuyên dương.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi chiều**

**Tiết 1: TIẾNG ANH**

 **(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 2: KHOA HỌC**

**Bài 28: Ôn tập chủ đề con người và sức khoẻ (T2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Vận dụng được kiến thức đã học đưa ra cách ứng xử trong tình huống.

- Nhận xét việc thực hiện được một số việc làm để phòng bệnh liên quan đến dinh dưỡng, sử dụng thực phẩm an toàn.

- Rèn luyện kĩ năng hoạt động trải nghiệm, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

**-** Thực hiện tốt và có sáng tạo trong thực hiện các hoạt động của bài học để năm chắc kiến thức.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thí nghiệm.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

**1. Khởi động:**

- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.

**2. Hoạt động***:*

**Hoạt động 2: Xử lí tình huống**

**3. Em sẽ khuyên bạn như thế nào.( làm việc nhóm).**

- GV cho HS đọc tình huống để khuyên bạn.

+ Bạn thường xuyên không ăn rau, thích ăn đồ chiên, rán.

+ Bạn không thường xuyên uống nước.

+ Bạn hay ăn quà bán vỉa hè.

+ Bạn rũ đi bơi ở ao hồ, sông suối.

- GV mời đại diện các nhóm báo cáo kết quả.

- GV mời các nhóm khác nhận xét và đặt câu hỏi cho nhóm bạn.

- GV cho các bạn bình chọn nhóm xử lí tình huống đưa ra lời khuyên hay nhất.

- GV nhận xét chung.

**Hoạt động 3: Tự nhận xét đánh giá mức độ thực hiện một số việc làm.**

**4. Lựa chọn một trong ba mức độ:**

Thường xuyên; Thỉnh thoảng;Không bao giờ.

- GV giải thích giúp HS và hiểu về sự khác nhau giữa ba mức độ.

- GV yêu cầu HS tự đánh các việc đã thực hiện theo bảng.

- GV cho HS báo cáo kết quả đánh giá HS.

- GV nhận xét.

**Hoạt động 4: Chia sẻ kết quả đánh giá và rút kinh nghiệm.**

**5. Chia sẻ với bạn những việc làm em cần tiếp tục thay đổi để cơ thể khoẻ mạnh.**

- GV cho HS đọc yêu cầu.

- GV cho HS viết ra những việc làm em cần thực hiện để cơ thể khoẻ mạnh.

- GV mời cá nhân trình bày.

- GV nhận xét, tuyên dương và cung cấp thêm một số việc làm để có cơ thể khoẻ mạnh.

**V. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: ĐẠO ĐỨC**

 **Bài 8: Quý trọng đồng tiền (T4)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nêu được vai trò của tiền.

- Biết vì sao phải quý trọng đồng tiền.

- Biết bảo quản và tiết kiệm tiền mua sắm quần áo, đồ dùng, đồ chơi, quà bánh, … đúng mức phù hợp với hoàn cảnh gia đình.

- Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn qua việc thể hiện được bảo quản và tiết kiệm tiền bằng việc làm cụ thể phù hợp với lứa tuổi. Nhắc nhở bạn bè, người thân có hành vi, thái độ biết quý trọng đồng tiền.

- Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để nắm vững nội dung yêu cầu cần đạt của bài học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học :**

**1. Khởi động:** Hát và vận động theo nhạc.

**2.Khám phá:**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu cách tiết kiệm tiền tiền (Làm việc chung cả lớp)**

- 1 HS đọc yêu cầu bài

- HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi: Nêu những việc làm để tiết kiệm tiền qua những bức tranh?

- HS dựa vào nội dung tranh để trả lời các câu hỏi

- Cả lớp nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét, tuyên dương HS

- HS thảo luận nhóm đôi để trả lời câu hỏi: Theo em, còn có cách nào khác để tiết kiệm tiền?

- HS chia sẻ trước lớp

- Cả lớp nhận xét, bổ sung.

**3. Luyện tập, thực hành**

Bài tập 4. Đưa ra lời khuyên cho bạn

- 1 HS đọc các tình huống trong sách

- HS làm việc nhóm 4: Xây dựng kịch bản đóng vai để đưa ra lời khuyên cho bạn. Mỗi nhóm đóng vai một tình huống - GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn học sinh khi cần thiết.

- Đại diện mỗi nhóm lên đóng vai một tình huống. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung hoặc đặt câu hỏi cho nhóm bạn.

- GV nhận xét, tuyên dương.

**4. Vận dụng trải nghiệm:**

- GV tổ chức, hướng dẫn HS lập và thực hiện kế hoạch tiết kiệm tiền theo bảng gợi ý trong SGK.

- GV nhắc nhở HS tiết kiệm sách vở, quần áo, đồ dùng, đồ chơi, điện nước, …

- GV hỏi:

 + Em đã tiết kiệm sách vở, quần áo, đồ dùng, đồ chơi, điện, nước, … như thế nào? - GV nhận xét tiết học, tuyên dương HS học tích cực.

 **IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

.............................................................

 **Thứ 3, ngày 09 tháng 4 năm 2024**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT**

**Bài 21. Tiết 2: Luyện từ và câu: Dấu ngoặc đơn**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết được tác dụng của dấu ngoặc đơn. Biết dùng dấu ngoặc đơn khi viết .

- Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Thông qua bài học, biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập.

**II. Đồ dùng dạy học.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**III. Hoạt động dạy học.**

**1. Khởi động:**

- Trò chơi” Hộp quà bí mật” để khởi động bài học.

**2. Khám phá.**

**\* Tìm hiểu về dấu ngoặc kép .**

Bài 1: Các câu ở cột A có gì khác các câu ở cột B?

- HS đọc yêu cầu và nội dung

- HS làm việc theo cặp

- Các nhóm trình bày.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

Bài 2.

- 1 HS đọc yêu cầu và nội dung

- HS làm việc cá nhân để tự trả lời : Những từ ngữ trong dấu ngoặc đơn trong mỗi câu trong mỗi câu được dùng để làm gì ?

- HS thực hiện yêu cầu trao đổi theo cặp, thống nhất câu trả lời

- Các nhóm trình bày.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- 2 HS đọc phần ghi nhớ.

**3. Luyện tập:**

Bài 3. Có thể đặt dấu ngoặc đơn vào vị trí nào trong mỗi đoạn văn ?

- 1 HS đọc yêu cầu và nội dung

- HS làm việc cá nhân sau đó thống nhất theo cặp

- Cả lớp và GV nhận xét - chốt đáp án đúng :

Bài tập 4: Viết đoạn văn 2- 3 câu về cảnh đẹp của một vùng quê hoặc nơi em sinh sống , trong đó có dùng dấu ngoặc đơn .

- 1 HS đọc yêu cầu và nội dung

- Nghe GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân :

- HS thảo luận để bổ sung cho nhau

- Các nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét theo gợi ý :

- GV thu vở chấm một số bài, nhận xét, sửa sai và tuyên dương học sinh.

**4. Vận dụng trải nghiệm.**

- Tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Tiếp sức ”.

 Trong thời gian 1 phút : Viết câu trong đó có sử dụng dấu ngoặc đơn để đánh dấu phần chú thích trong câu

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: TOÁN**

 **Bài 62: Luyện tập chung .Tiết 1: Luyện tập**

 **(Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Áp dụng được các quy tắc tính cộng, trừ hai phân số cùng mẫu số.

- Áp dụng được các quy tắc tính cộng, trừ hai phân số khác mẫu số (có một mẫu số chia hết cho mẫu số còn lại).

- Áp dụng được các quy tắc tính cộng, trừ hai phân số để giải quyết các bài toán thực tế.

***-*** Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao.

- Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:** TC: Ai nhanh, Ai đúng

**2. Luyện tập:**

Bài 1. Tính (Làm việc cá nhân)

- 2 HS lên bảng làm, HS lớp làm bài cá nhân vào vở.

- HS trình bài bài làm, HS khác nhận xét bài làm của bạn.

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 2: Tìm phân số thích hợp. (Làm việc nhóm 2)

- HS làm bài theo nhóm 2, các nhóm làm bài vào vở.

- Các nhóm trình bày.

- HS đổi vở soát theo nhóm bàn trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.

- HS dựa vào hình vẽ hãy mô tả vòng đời của loài bướm.

- Nghe GV Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: Tính bằng cách thuận tiện nhất (Làm việc nhóm 4 hoặc nhóm bàn)

- 1 HS nêu cách làm:

- HS làm bài theo nhóm.

- Các nhóm trình bày.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung

- Nghe GV nhận xét chung, tuyên dương.

Bài 4. (Làm việc cá nhân.)

- HS làm bài cá nhân vào vở.

- HS trình bày bài làm. HS khác nhận xét.

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương.

**3. Vận dụng trải nghiệm:**

- HS vận dụng kiến thức của bài để tìm ra đáp án. Ai trả lời nhanh và chính xác hơn sẽ chiến thắng, được tuyên dương.

Mẹ vừa hái được một quả mít chín ngoài vườn. Mẹ biếu bà  quả, mẹ biếu dì Mai quả. Hỏi quả mít còn lại bao nhiêu phần?

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3-4 : MĨ THUẬT**

 **(GV chuyên biệt dạy)**

**Buổi chiều**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT**

**Bài 21. Tiết 3: Viết: Luyện viết mở bài, kết bài cho bài văn miêu tả cây cối**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết tác dụng của mở bài, kết bài của bài văn miêu tả cây cối

- Biết viết mở bài, kết bài cho bài văn miêu tả cây cối ( cây cho bóng mát, cây ăn quả, cây hoa, ..) theo những cách khác nhau .

- Biết thể hiện tình cảm, cảm xúc trước những cảnh vật của quê hương, biết đồng cảm với tình yêu quê hương của nhân vật trong tác phẩm nghệ thuật hoặc của những người xung quanh.

**II. Đồ dùng dạy học.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học.**

**1. Khởi động:**

TC: Đèn xanh – đèn đỏ

**2. Khám phá:**

Bài tập 1: Đọc bài văn và thực hiện yêu cầu.

- 1 học sinh đọc yêu cầu.

- HS tự trả lời các câu hỏi và làm việc theo nhóm 4

- Một số HS trình bày.

- Cả lớp nhận xét nhận xét. GV nhận xét chung và chốt nội dung

Bài tập 2:

- 1 học sinh đọc yêu cầu.

- HS tự trả lời các câu hỏi

- HS làm việc theo nhóm 4

- Mời cả lớp làm việc chung:

- Mời một số HS trình bày.

Bài tập 3: Xếp các mở bài , kết bài ở bài tập 1 và bài tập 2 vào nhóm thích hợp

- 1 học sinh đọc yêu cầu.

- HS tự trả lời các câu hỏi

- HS làm việc theo cặp

- Một số HS trình bày.

- 2 HS nêu sự khác nhau giữa 2 cách mở bài , 2 cách kết bài nói trên

**3. Luyện tập:**

Bài 4. HS đọc yêu cầu bài tập 2

- HS làm việc cá nhân vào vở.

- Một số HS đọc bài của mình .

- Cả lớp và GV nhận xét, tuyên dương

**4. Vận dụng trải nghiệm:**

- HS Tìm và đọc những bài văn miêu tả cây cối để học tập cách viết mở bài , kết bài . Xác định kiểu mở bài, kết bài của từng bài văn

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ**

**Bài 25: Dân cư, HĐ sản xuất vùng Nam Bộ ( Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Kể tên được một số dân tộc ở vùng Nam Bộ

- Xác định được trên bản đồ hoặc lược đồ vùng Nam Bộ sự phân bố một số ngành nông nghiệp, cây trồng, vật nuôi.

- Rèn luyện kĩ năng quan sát và sử dụng bản đồ, các tư liệu có liên quan, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

**1. Khởi động:**

- HS trả lời câu hỏi : Em hãy trình bày một câu thơ, câu hát về vùng Nam Bộ.

- Đại diện 2 – 3 HS xung phong trả lời. Các HS khác lắng nghe, nhận xét.

**2. Khám phá**:

**Hoạt động 1: Tìm hiểu về dân cư**

- HS làm việc cá nhân , đọc thông tin trong mục I và thực hiện nhiệm vụ: Kể tên một số dân tộc **chủ yếu** ở Nam Bộ

- HS xem thêm một số hình ảnh và giới thiệu kĩ hơn về một số dân tộc ở Nam Bộ

- Gv đàm thoại với HS để giúp HS biết được đặc điểm cơ bản vùng dân cư vùng Nam Bộ :

+ Nam Bộ là vùng đông dân, vùng có số dân là hơn 35 triệu người ( năm 2020)

**+ Một số dân tộc ở Nam Bộ chủ yếu là :** Kinh, Khơ me, Hoa, Chăm,..

**Hoạt động 2: Tìm hiểu về sự phân bố một số cây trồng, vật nuôi**

- HS làm việc nhóm đôi, đọc thông tin và quan sát hình 1, và thực hiện nhiệm vụ: kể tên và chỉ trên lược đồ một số cây trồng, vật nuôi chính ở vùng Nam Bộ.

- Đại diện 1 – 2 nhóm HS chỉ trên lược đồ vị trí của một số cây trồng, vật nuôi chính ở vùng Nam Bộ.

- Nghe GV nhận xét tuyên dương

**3. Luyện tập:**

- HS làm việc nhóm đôi , thực hiện trả lời câu hỏi : Nêu những đặc điểm về dân cư ở vùng Nam Bộ mà em biết

- Đại diện một số nhóm trả lời

- HS và GV nhận xét

**4. Vận dụng trải nghiệm:**

+ HS làm việc nhóm đôi , chia sẻ với bạn những hình ảnh về một dân tộc sống chủ yếu ở Nam Bộ và những thông tin của dân tộc đó

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

 **Hoạt động GD theo chủ đề: Khảo sát thực trạng cảnh quan thiên nhiên**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nhận biết được các dấu hiệu xâm hại, tàn phá cảnh quan thiên nhiên

- Đưa ra được nhận định về nguyên nhân và biện pháp khắc phục tình trạng đó

- Lập kế hoạch chăm sóc, bảo vệ cảnh quan tại địa phương và thực hiện kế hoạch.

- Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong giao tiếp, hợp tác nhóm.

**-** Có ý thức tôn trọng, bảo vệ quê hương.

**II. Đồ dùng dạy học.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học.**

**1. Khởi động:**

- HS quan sát đoạn một đoạn phim, các hình ảnh về thực trạng xâm hại cảnh quan thời gian gần đây.

- HS nêu các dấu hiệu xâm hại cảnh quan vừa quan sát được

- Nghe GV tổng kết lại một số dấu hiệu của việc xâm hại cảnh quan như:

**2. Khám phá**

- HS chia sẻ theo nhóm về những điều mình quan sát được trong chuyến đi tham quan cùng lớp và người thân.

- HS thảo luận nhóm thực hiện các nhiệm vụ

+ Kể tên địa danh em đã đến

+ Chia sẻ những điều em quan sát được chăm sóc cẩn thận, chu đáo hay cảnh quan đang bị phá hoại?

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận

- Nghe GV Nhận xét trò chơi, tuyên dương.

**3. Luyện tập.**

\* Hoạt động 1: Lập kế hoạch khảo sát thực trạng cảnh quan thiên nhiên ở địa phương”. (Làm việc nhóm 4)

- Học sinh nêu yêu cầu hoạt động.

- Các nhóm lựa chọn một cảnh quan thiên nhiên để thực hiện khảo sát

- Các nhóm thảo luận để xây dựng tiêu chí khảo sát, theo gợi ý trong phiếu khảo sát

- Các nhóm trình bày về phiếu khảo sát của nhóm.

- Các nhóm thảo luận, thống nhất về thời gian tiến hành đi khảo sát

**4. Vận dụng trải nghiệm:**

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân: khảo sát thực trạng cảnh quan thiên nhiên tại nơi sinh sống. Nhà ở và xunh quanh nhà ở.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

................................................

**Thứ 4, ngày 10 tháng 4 năm 2024**

**Buổi sáng**

**Tiết 1-2: TIẾNG VIỆT**

 **Bài 22. Tiết 1-2. Đọc: Cái cầu**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ bài ***Cái cầu*** .

- Biết đọc diễn cảm phù hợp với lời miêu tả vẻ đẹp bình dị, thân thuộc của những cái cầu cũng như vẻ đẹp của một vùng quê nông thôn yên ả; thể hiện tình cảm, cảm xúc của bạn nhỏ đối với làng quê, với người thân của mình

- Biết thêm về những cây cầu ( cầu Hàm Rồng có xe lửa đi qua , cầu tre đung đưa như võng, cầu ao mẹ thường đãi đỗ,...) vẻ đẹp của những hình ảnh liên tưởng độc đáo (cầu của nhện, của chim sáo, của kiến, ..)

- Hiểu nội dung bài thơ: Ca ngợi vẻ đẹp của quê hương , thể hiện tình cảm của bạn nhỏ đối với gia đình, đối với quê hương .

**II. Đồ dùng dạy học:**

**-** Slide tranh minh hoạ bài đọc.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- Trò chơi: *Hộp quà bí mật* để khởi động bài học.

**2. Khám phá:**

a. Đọc văn bản

- HS đọc mẫu toàn bài.

- HS đọc đoạn nối tiếp lần 1 kết hợp luyện đọc từ khó, câu khó

- HS đọc nối tiếp đoạn lần 2 kết hợp giải nghĩa từ.

- HS nghe hướng dẫn đọc:

- HS luyện đọc theo cặp.

b. Đọc diễn cảm

- HS đọc diễn cảm nối tiếp đoạn.

- HS luyện đọc theo nhóm bàn (mỗi học sinh đọc 1 đoạn và nối tiếp nhau cho đến hết).

- Thi đọc diễn cảm trước lớp.

**3. Luyện tập:**

\*Tìm hiểu bài:

- 1 HS đọc toàn bài.

- HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hòa động cá nhân,…

**4. Vận dụng, trải nghiệm:**

- Tổ chức trò chơi: *Hái hoa* để học sinh thi đọc diễn cảm bài thơ.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: TOÁN**

 **Bài 62: Luyện tập chung. Tiết 2: Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Củng cố các quy tắc tính cộng, trừ hai phân số; áp dụng vào giải một số bài toán thực tế đơn giản.

- Phát triển năng lực giao tiếp trong hoạt động nhóm.

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. Đồ dùng dạy học.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**III. Hoạt động dạy học.**

**1. Khởi động:**

- Trò chơi: Hái hoa

**2. Luyện tập:**

Bài 1. Đ, S? (Làm việc cá nhân)

- 1 HS nêu cách làm.

+ HS trả lời miệng: Phép tính nào đúng, phép tính nào sai?

+ 2 HS lên bảng thực hiện 4 phép tính trên.

- HS khác nhận xétbài làm của bạn.

Bài 2: Rút gọn rồi tính. (Làm việc nhóm 2)

- Học sinh làm bài theo nhóm 2 vào vở. 1 nhóm làm vào phiếu bài tập.

- Các nhóm trình bày.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung bài làm của bạn.

- Nghe GV nhận xét chung, tuyên dương.

Bài 3: (Hoạt động cá nhân)

- Hs phân tích bài toán.

- HS làm bài cá nhân vào vở.

- HS trình bày bài làm. HS khác nhận xét.

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 4: + Bài toán cho biết gì?

- Hs phân tích bài toán.

- HS làm bài cá nhân vào vở.

- HS trình bày bài làm. HS khác nhận xét.

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương.

**4. Hoạt động 4:** Vận dụng, trải nghiệm

- HS thực hành cộng phân số thành thạo hơn bằng hình thức trò chơi.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 4: GDTC**

 **(GV chuyên biệt dạy)**

..............................................................

 **Thứ 5, ngày 11 tháng 4 năm 2024**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT**

 **Bài 22: Viết: Lập dàn ý cho bài văn miêu tả cây cối**

**I.Yêu cầu cần đạt:**

- Biết lập dàn ý cho bài văn miêu tả cây cối .

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học.**

**1. Khởi động:** Hát và vận động theo nhạc.

**2. Khám phá:**

***\* Tìm hiểu yêu cầu của bài tập:***

- 2 HS đọc đề bài trong SGK.

- Nghe GV hướng dẫn :

 + Chọn 1 trong 3 đề để lập dàn ý

+ Chọn 1 cây để miêu tả

+ Lựa chọn trình tự miêu tả cây ( tả từng bộ phận của cây hay tả đặc điểm của cây theo từng thời kì phát triển ).

+ Quan sát hoặc nhớ lại kết quả đã quan sát

**-** HS trao đổi để góp ý kết quả quan sát cây định tả

**-** HS trình bày kết quả quan sát và nêu trình tự sẽ miêu tả

- Gv nhận xét, khen ngợi .

***\* Lập dàn ý***

- HS quan sát gợi ý về lập dàn ý bài văn miêu tả cây cối

- HS làm việc nhân: nói về cây mà em sẽ chọn tả.

- HS đọc gợi ý trong SGK.

- HS trình bày dàn ý của mình

- Cả lớp và GV góp, hoàn thiện dàn ý

***\* Góp ý và chỉnh sửa dàn ý***

- HS trao đổi dàn ý trong nhóm: nhận xét góp ý về bố cục, trình tự miêu tả, lựa chọn những đặc điểm nổi bật để miêu tả .

- GV nhận xét chung về cách lập dàn ý của HS

**3. Vận dụng trải nghiệm:**

- GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai là người sáng tạo”.

+ GV chuẩn bị một số yêu cầu để HS nêu câu văn phù hợp với việc tả các bộ phận của cây. Yêu cầu HS viết vào vở nháp ý văn để miêu tả bộ phận của cây theo yêu cầu

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: TOÁN**

 **Bài 62: Luyện tập chung. Tiết 3: Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Luyện tập, củng cố kĩ năng thực hiện phép cộng, trừ phân số có cùng mẫu số, khác mẫu số (có một mẫu số chia hết cho các mẫu số còn lại). Biết áp dụng vào giải các bài toán thực tế có lời văn đơn giản.

- Phát triển năng lực giao tiếp trong hoạt động nhóm.

- Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

**II. Đồ dùng dạy học.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**III. Hoạt động dạy học.**

**1. Khởi động:**

- HS tham gia chơi trò chơi để khởi động bài học.

**2. Luyện tập**

Bài 1. (Làm việc cá nhân)

- HS nghe GV hướng dẫn làm mẫu:

- HS làm bài cá nhân vào vở, 2 HS lên bảng làm.

- HS trình bày bài làm, HS khác nhận xét.

Bài 2: (Làm việc nhóm 2)

- HS làm bài theo nhóm 2, các nhóm làm bài vào vở.

- Các nhóm trình bày.

- Đổi vở soát theo nhóm bàn trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.

- Nghe GV Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: (Làm việc cá nhân)

- HS phân tích bài toán.

- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở.

- HS trình bày bài làm. HS khác nhận xét.

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 4: (Làm việc nhóm 4).

- HS làm bài theo nhóm 4.

- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét. GV nhận xét tuyên dương.

**4. Hoạt động 4:** Vận dụng, trải nghiệm

- GV tổ chức bằng hình thức trò chơi *Ai nhanh ai đúng* để HS thực hành cộng , trừ phân số thành thạo hơn

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: TC TOÁN**

 **Làm VBT toán in: Bài 60: Phép cộng phân số. Tiết 4: Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt.**

- Củng cố và mở rộng các kiến thức về phép cộng phân số có cùng mẫu số , khác mẫu số( trong đó có một mẫu số chia hết cho các mẫu số còn lại )

- Củng cố thứ tự thực hiện phép tính trong biểu thức , từ đó nêu được tính chất giao hoán , tính chất kết hợp của phép cộng phân số

- Sử dụng được phép cộng hai phân số khác mẫu số để giải quyết bài toán thực tế có lời văn đơn giản .

- Phát triển năng lực giao tiếp trong hoạt động nhóm.

***-*** Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

**II. Đồ dùng dạy học.**

- Vở BT Toán

**III. Hoạt động dạy học.**

**Khởi động**

- Trò chơi: Kết bạn

- Dẫn dắt vào bài mới.

**2. Luyện tập, thực hành:**

- HS hoàn thành bài 1 – 5 VBTT.

( GV hỗ trợ HS gặp khó khăn:)

- Lần lượt chia sẻ trước lớp

- Nhận xét, khen học sinh nhanh – đúng và chốt đáp án.

**3. Vận dụng, trải nghiệm:**

- HS thực hành vận dụng kiến thức để tính toán trong các phép toán hàng ngày.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 4: TIẾNG ANH**

 **(GV chuyên biệt dạy)**

**Buổi chiều**

**Tiết 1: TIN HỌC**

 **(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 2: ÂM NHẠC**

 **(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 3: TIẾNG ANH**

 **(GV chuyên biệt dạy)**

...............................................................

 **Thứ 6, ngày 12 tháng 4 năm 2024**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TOÁN**

**Bài 63: Phép nhân phân số (Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Làm quen và thực hiện được phép nhân phân số với phân số. Áp dụng giải bài toán có lời văn liên quan đến phép nhân phân số.

- Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao.

- Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

**II. Đồ dùng dạy học.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**III. Hoạt động dạy học**

**1. Khởi động:**

- Trò chơi: Gọi thuyền

**2. Khám phá**

- GV giới thiệu tình huống và gọi HS đọc lời thoại của hai nhân vật. Hai bạn Việt và Rô – bốt cùng đi thăm nhà máy sản xuất kính. Tâm điểm là một tấm kính màu nâu.

+ HS đọc số đo hai cạnh của tấm kính này.

+ 1 HS nêu cách tính diện tích hình chữ nhật, diện tích hình vuông.

? Vì sao Việt chưa tính được diện tích của tấm kính?

- GV trình bày mô hình mà Rô – bốt chỉ cho Việt cách tính diện tích tấm kính: Vẽ hình vuông ABCD cạnh 1m; tấm kính là hình chữ nhật AMNP như hình vẽ.

- 1 HS nêu quy tắc nhân hai phân số.

- Nghe GV nhận xét. Gọi 2 HS đọc lại

- GV lưu ý HS cách trình bày phép nhân phân số.

**3. Luyện tập:**

Bài 1. Tính (Làm việc cá nhân)

- 1 HS đọc quy tắc nhân hai phân số.

- HS làm bài vào vở, 1 HS lên bảng làm bài.

- HS trình bày bài làm. HS nhận xét.

- Nghe GV nhận xét tuyên dương.

Bài 2: Rút gọn rồi tính (Làm việc nhóm 2)

- HS làm bài theo nhóm 2 vào vở. 1 nhóm làm phiếu bài tập

- Các nhóm trình bày.

- Các nhóm khác nhận xét

- HS làm lại câu c theo cách khác.

Bài 3: (Làm việc cá nhân)

- HS làm bài cá nhân, HS nhận xét.

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương. Lưu ý làm tương tự với các đơn vị khác như mm, cm, dm.

**4. Vận dụng trải nghiệm:**

- GV chọn 11 HS. GV viết vào 5 phiếu ghi 5 phép nhân phân số; 6 phiếu ghi số kết quả của các phép tính đó. GV phát 11 phiếu ngẫu nhiên cho 11 em, sau đó mời 11 em đứng thành các cặp (phép tính và kết quả đúng). Cặp nào nhanh và chính xác hơn sẽ chiến thắng, được tuyên dương.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: TIẾNG ANH**

 **(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 3: TIẾNG VIỆT**

 **Bài 22: Nói và nghe: Kể chuyện Về quê ngoại**

**I.Yêu cầu cần đạt:**

- Nghe - hiểu và kể lại được trước lớp câu chuyện *Về quê ngoại*

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Tự tin, mạnh dạn, biết trao đổi nhận xét trong giao tiếp.

**II.Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học.**

**1. Khởi động:** Hát theo nhạc.

**2. Khám phá:**

**\* Nghe kể chuyện**

- Gv kể toàn bộ câu chuyện Về quê ngoại

 ( theo chuyện kể trước giờ đi ngủ )

- GV kể lại từng đoạn thêm một lần nữa để HS nhớ nội dung hơn .

**\* Kể lại câu chuyện theo tranh**

- GV hướng dẫn HS quan sát tranh.

- HS kể lại câu chuyện dựa vào tranh

- Mời các nhóm kể lại trước lớp .

- Cả lớp và GV nhận xét chung

**\* Dựa vào nội dung câu chuyện , đặt tên cho từng tranh ở trên .**

- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu

- Gv hướng dẫn HS xem lại nội dung các tranh sau đó đặt tên cho mỗi tranh

- Yêu cầu HS trình bày kết quả

- Cả lớp và GV nhận xét về cách đặt tên tranh sáng tạo , độc đáo , thể hiện cách cảm nhận riêng .

**3. Vận dụng trải nghiệm:**

- GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai là người nhanh nhất ”.

+ GV tổ chức cho lớp thành các nhóm, mỗi nhóm thảo luận và chọn một bạn đại diện lên trước lớp đọc một câu thơ hoặc bài ca dao bắt đầu bằng các chữ cái H , N

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 4: KHOA HỌC**

 **Bài 29: Chuỗi thức ăn trong tự nhiên (T1)**

 **I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nêu được mối liên hệ về mặt thức ăn giữa các sinh vật trong tự nhiên thông qua chuỗi thức ăn.

- Nêu được một số ví dụ về chuỗi thức ăn trong tự nhiên.

- Sử dụng được sơ đồ đơn giản để mô tả sinh vật này là thức ăn của sinh vật khác.

- Rèn luyện kĩ năng làm hoạt động trải nghiệm, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

**-** Thực hiện tốt và có sáng tạo trong thực hiện các hoạt động của bài học để nắm chắc kiến thức.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

**1. Khởi động:**

- GV nêu câu hỏi: Hãy kể tên một số loài vật và thức ăn của chúng mà em biết.

- GV mời HS nhận xét câu trả lời của bạn.

- GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.

**2. Hoạt động***:*

**Hoạt động 1: Mối liên hệ về thức ăn giữa các sinh vật thông qua chuỗi thức ăn.**

**\* HĐ 1.1. (Làm việc nhóm 4,5)**

**-** GV yêu cầu HS đọc cách thức mô tả hai sinh vật có mối quan hệ về thức ăn và hình thành khái niệm về mối liên hệ về thức ăn giữa hai sinh vật.

- GV cho HS chia nhóm, quan sát các hình 2,3 và 4 trong SGK, thực hiện các nhiệm vụ.

+ Mô tả mối liên hệ về thức ăn giữa các sinh vật. Cây bắp cải và con sâu; Con sâu và con chim.

+ Sử dụng mũi tên để mô tả mối liên hệ về thức ăn giữa các sinh vật với nhau.
- GV mời một số nhóm trình bày kết quả thảo luận.

- GV giúp HS điều chỉnh những sơ đồ bị sai. -

**HĐ 1.2: (Làm việc nhóm 4,5)**

**-** GV giới thiệu mối liên hệ về thức ăn giữa các sinh vật rất đa dạng, bao gồm cả các sinh vật trên cạn và dưới nước.

- GV cho HS quan sát hình 5 và đọc yêu cầu nhiệm vụ cần thực hiện.

+ Mô tả mối liên hệ giữa các sinh vật trong hồ nước.

+ Cho biết sinh vật đứng đầu chuỗi thức ăn đó.

- GV cho các nhóm trình bày trước lớp về những nội dung đã thảo luận.

- GV nhận xét, chốt ý:

***4*. Vận dụng trải nghiệm.**

- GV tổ chức trò chơi: “Ai nhanh, ai đúng”

- GV chia HS thành các nhóm (4,5 HS), mỗi em trong nhóm cầm một hình ảnh về một loài sinh vật. Trong thời gian, 1 phút các em lập sơ đồ thể hiện mối liên hệ về thức ăn giữa các sinh vật. Nhóm nào làm đúng và nhanh nhất dành chiến thắng.

 **IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………........

**Buổi chiều**

**Tiết 1: CÔNG NGHỆ**

 **Bài 11: Làm đèn lồng (Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nêu được lợi ích của đèn lồng với đời sống.

- Có hứng thú với việc làm đèn lồng, và bảo vệ đèn lồng trong cuộc sống

- Rèn luyện kĩ năng để góp phần phát triển năng lực công nghệ, năng lực thẩm mỹ.

- Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn qua việc chia sẻ được lợi ích của đèn lồng ở gia đình và xã hội

**-** Đề xuất được ý tưởng đèn lồng để trang trí trong phòng học hoặc ở nhà.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm để đề xuất các vấn đề của bài học.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

**1. Khởi động:**- GV giới thiệu video một số đèn lồng để khởi động bài học.

**2. Hoạt động Khám phá.**

**Hoạt động 1: Hoạt động tìm hiểu sản phẩm mẫu. (Làm việc chung cả lớp)**

- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài.

- GV mời HS làm việc chung cả lớp, cùng quan sát tranh và trả lời.

+ Em thường thấy đèn lồng ở đâu ? vào dịp nào?

+ Đèn lồng thường làm bằng vật liệu gì ?

+ Đèn lồng có màu sắc như thế nào?

+ Đèn lồng gồm mấy bộ phận chính? đó những bộ phận nào?

GV nhận xét chung, tuyên dương và chốt: Đèn lồng được dùng để trang trí cảnh quan trong cuộc sống con người.

**Hoạt động 2: Hoạt động lựa chọn vật liệu và dụng cụ**

- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài.

- GV mời HS sinh hoạt nhóm 4, cùng nhau thảo luận và chia sẻ về vật dụng để làm ra một chiếc đèn lồng

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên bộ phận | Vật liệu | Số lượng |
| Lồng đèn | Giấy bìa màuGiấy màu | 01 tờ01 tờ |
| Quai sách | Giấy bìa màu | 01 tờ |

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.

- Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét chung tuyên dương các nhóm

**4. Vận dụng trải nghiệm.**

- GV mời HS chia sẻ về những đèn lồng mà các em nhìn thấy hoặc xem qua ti vi về lợi ích của đèn lồng

đền lồng

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ**

**Bài 25: Dân cư, HĐ sản xuất vùng Nam Bộ ( Tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Trình bày được một số hoạt động sản xuất nông nghiệp của người dân ở vùng Nam Bộ ( sản xuất lúa , nuôi trồng thủy sản )

- Trình bày được nơi phân bố của một số hoạt động sản xuất nông nghiệp ở vùng Nam Bộ ( sản xuất lúa , nuôi trồng thủy sản )

- Rèn luyện kĩ năng quan sát và sử dụng bản đồ, các tư liệu có liên quan, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Phiếu học tập.

**III. Hoạt động dạy học**

**1. Khởi động:** Cả lớp hát theo nhạc

 **2. Khám phá***:*

**Hoạt động 1: Tìm hiểu về hoạt động sản xuất nông nghiệp của vùng Nam Bộ**

- HS làm việc nhóm đôi , đọc thông tin và thực hiện nhiệm vụ: trình bày **về hoạt động sản xuất nông nghiệp của vùng Nam Bộ trên phiếu học tập**

\* HS xem thêm hình ảnh, video về hoạt động sản xuất và các sản phẩm nông nghiệp của vùng để HS có thêm thông tin

**3. Luyện tập:**

**Hoạt động 2:Tìm hiểu về** nơi phân bố của một số hoạt động sản xuất nông nghiệp ở vùng Nam Bộ

- HS làm việc nhóm đôi, đọc thông tin, quan sát các hình 1, 4, hãy hoàn thành bảng sau vào vở.

- HS trả lời

- Nghe GV nhận xét, đánh giá và kết luận.

**4. Vận dụng trải nghiệm:**

- HS làm việc nhóm đôi , chia sẻ với bạn những hình ảnh về một hoạt động sản xuất nông nghiệp chủ yếu ở Nam Bộ và những thông tin của hoạt động đó

 **IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: PHẦN 1: SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ:**

 **Kết quả khảo sát thực trạng cảnh quan thiên nhiên**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Học sinh chia sẻ phản hồi sau hoạt động khảo sát thực trạng cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

- Xây dựng được thông điệp bảo vệ quê hương.

 **II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

 **III. Các hoạt động dạy học**

**1. Khởi động**

- HS hát 1 bài.

**2. Sinh hoạt chủ đề Kết quả khảo sát thực trạng cảnh quan thiên nhiên**

\* Báo cáo kết quả khảo sát thực trạng cảnh quan thiên nhiên ở địa phương

- Các nhóm lần lượt báo cáo kết quả khảo sát

+ Những thông tin ghi chép được qua buổi khảo sát

+ Nêu những đánh giá bước đầu đưa ra biện pháp dự kiến khắc phục vấn đề.

- Nghe GV nhận xét chung, tuyên dương khả năng quan sát tinh tế của các nhóm.

\* Xây dựng thông điệp bảo vệ thiên nhiên hoặc cảnh quan thiên nhiên của địa phương. (Làm việc nhóm)

- HS thảo luận nhóm viết hoặc vẽ sáng tạo thông điệp của nhóm mình

- Các nhóm giới thiệu thông điệp của nhóm

- Các nhóm khác nhận xét bình chọn thông điệp hoặc sản phẩm sang tạo ấn tượng

**5. Vận dụng trải nghiệm:**

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân:

+ Tham gia các hoạt động tuyên truyền cho lối sống thân thiện với thiên nhiên và bảo vệ môi trường

+ Luôn có ý giữ vệ sinh trường, lớp, nhà ở, làng xóm, nơi công cộng sạch đẹp.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

 Ngày 01 tháng 4 năm 2024

 **TPCM KÍ DUYỆT**

 **Nguyễn Thị Thành Phương**

**Tiết 3: PHẦN 2: SINH HOẠT LỚP TUẦN 30**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- HS nhận ra được những ưu điểm để phát huy, những khuyết điểm để khắc phục trong tuần học tới.

- Tích cực, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. Các hoạt động dạy học**

**1. Khởi động**

- HS hát 1 bài.

**2. Sinh hoạt lớp.**

**\* Đánh giá kết quả cuối tuần 30**

**-** LT điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.

- Lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần:

+ Sinh hoạt nền nếp.

+ Kết quả hoạt động các phong trào.

+ Một số nội dung phát sinh trong tuần...

- Lớp trưởng mời Tổ trưởng các tổ báo cáo.

- Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời giáo viên chủ nhiệm nhận xét chung.

**\* Kế hoạch tuần tới**

 **-** LT (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.

+ Thực hiện nền nếp trong tuần.

+ Thực hiện các hoạt động các phong trào.

- LT báo cáo kết quả thảo luận kế hoạch và GV nhận xét, góp ý.

- GV nhận xét chung, thống nhất và biểu quyết hành động.

**III. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………